

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên ngành, nghề: Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

Mã ngành, nghề: 6340417

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân thực hành quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ có phẩm chất chính trị, đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có kiến thức về cơ bản vững vàng, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về quản trị doanh nghiệp. Với mục tiêu trang bị kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp để người học có thể xây dựng mối quan hệ với khách hàng và triển khai các hợp đồng kinh doanh; thành lập, điều hành doanh nghiệp; kiểm soát tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng thích nghi với môi trường làm việc năng động ở các loại hình doanh nghiệp và tổ chức khác nhau; có khả năng hoạch định, triển khai thực hiện, điều hành các hoạt động trong doanh nghiệp và tạo lập doanh nghiệp mới đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong, người học có khả năng:

- Về kiến thức:

+ Trang bị kiến thức về Doanh nghiệp, Quản trị doanh nghiệp, Pháp luật, kinh tế - xã hội trong việc thực hiện nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp;

+ Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ trong công tác quản trị;

+ Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy phù hợp với loại hình doanh nghiệp;

+ Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế xã hội và các chế độ liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp;



+ Có khả năng xác định các phương pháp quản trị phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;

- *Về kỹ năng:*

+ Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp;

+ Thiết lập hệ thống tiêu thụ sản phẩm hiệu quả;

+ Lập kế hoạch về sản xuất kinh doanh phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;

+ Phân tích được hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Cung cấp đầy đủ các thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị và các cơ quan quản lý có liên quan;

+ Tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp những ý kiến cải tiến công tác quản trị doanh nghiệp phù hợp với từng thời kỳ kinh doanh;

+ Thiết lập mối quan hệ giữa doanh nghiệp với các đối tác;

+ Có khả năng hoạch định chiến lược, kế hoạch kinh doanh, biết tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp mới quy mô vừa và nhỏ.

- *Về thái độ:*

Có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, tỉ mỉ, chính xác, sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế. Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Tốt nghiệp cao đẳng người học có thể:

+ Làm việc tại các phòng ban trong các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội;

+ Làm chuyên viên phụ trách hành chánh và nhân sự, chuyên viên bán hàng và quản lý khách hàng, chuyên viên quản lý sản xuất, chuyên viên quản lý cung ứng, chuyên viên kinh doanh và tiếp thị, khởi nghiệp doanh nghiệp vừa và nhỏ.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 34

- Khối lượng, kiến thức kỹ năng toàn khóa học: 2370 giờ

- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 435 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1935 giờ

+ Thời gian học lý thuyết: 743 giờ; Thời gian học thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1116 giờ; thời gian kiểm tra: 76 giờ.

- Thời gian khóa học: 2,5 năm

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung/đại cương	20	435	157	255	23
MH 01	Giáo dục chính trị	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	3	75	36	35	2
MH 05	Tin học	3	75	15	58	4
MH 06	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
II	Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	84	1935	743	1116	76
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	25	510	262	223	25
MH 07	Luật kinh tế	2	30	28		2
MH 08	Nguyên lý thống kê	3	60	30	27	3
MH 09	Kinh tế vi mô	3	60	30	27	3
MH 10	Nguyên lý kế toán	3	60	30	27	3
MH 11	Nguyên lý Marketing	3	60	30	27	3
MH 12	Soạn thảo văn bản	2	45	15	28	2
MH 13	Quản trị học	3	60	30	27	3
MH 14	Kinh doanh quốc tế	2	45	23	20	2
MH 15	Quản trị chất lượng	2	45	23	20	2
MH 16	Hành vi tổ chức	2	45	23	20	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	50	1245	391	812	42
MH 17	Tiếng Anh chuyên ngành	5	90	60	25	5
MH 18	Quản trị Marketing	3	60	30	27	3
MH 19	Tâm lý kinh doanh	3	60	30	27	3
MH 20	Kỹ năng mềm	2	45	23	20	2
MH 21	Kinh tế thương mại và dịch vụ	2	45	15	28	2
MH 22	Hệ thống thông tin quản lý	2	45	23	20	2
MH 23	Kế toán doanh nghiệp	3	60	30	27	3



MH 24	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	60	30	27	3
MH 25	Quản trị văn phòng	3	60	30	27	3
MH 26	Quản trị nhân lực	3	60	30	27	3
MH 27	Quản trị doanh nghiệp	5	120	30	85	5
MH 28	Quản trị chuỗi cung ứng	3	60	30	27	3
MH 29	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	5	120	30	85	5
MĐ 30	Thực tập nghề nghiệp	3	135	0	135	0
MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp	5	225	0	225	0
II.3	<i>Môn học, mô đun tự chọn (tích lũy đủ 9 tín chỉ)</i>	9/12	180/240	90/120	81/108	9/12
MH 32	Kinh tế vĩ mô	3	60	30	27	3
MH 33	Tài chính doanh nghiệp	3	60	30	27	3
MH 34	Toán kinh tế	3	60	30	27	3
MH 35	Thống kê doanh nghiệp	3	60	30	27	3
	Tổng cộng	104	2370	900	1371	99

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung:

Thực hiện theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa

- Mục đích: Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Nhà trường có thể bố trí tham quan, học tập dã ngoại tại một số doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo thích hợp.

- Thời gian và nội dung: Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm thích hợp, gồm các nội dung:

- + Tham quan, thực tập tại doanh nghiệp;

- + Tìm hiểu tổ chức hoạt động chính trong doanh nghiệp;

- + Làm các bài tập lớn, tiểu luận theo yêu cầu các môn học, mô đun đào tạo

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành

- Thời gian kiểm tra:

- + Lý thuyết: Không quá 120 phút

- + Thực hành: Không quá 8 giờ

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Học sinh phải đạt yêu cầu tất cả các môn học trong chương trình sẽ được dự thi tốt nghiệp để được cấp bằng Cao đẳng chính quy.

- Các môn thi tốt nghiệp:

+ Lý thuyết nghề: Các kiến thức trọng tâm về: Quản trị doanh nghiệp, quản trị nhân lực; Lập kế hoạch và chiến lược kinh doanh.

+ Thực hành nghề: Các kỹ năng về: Lập kế hoạch về sản xuất kinh doanh phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp; Phân tích được hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Lập kế hoạch tuyển dụng nhân sự; kế hoạch lao động tiền lương cho doanh nghiệp; Lập được báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

- Thời gian làm bài thi, cách thức tiến hành, điều kiện công nhận tốt nghiệp theo qui định hiện hành.

TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	- Lý thuyết nghề	Viết	150 phút
2	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 2 giờ

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoằng Bá Huyền